

Họ và tên:

Lớp:

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 1**Môn: Toán – Lớp 3****Bộ sách: Chân trời sáng tạo**

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM

(Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)

Câu 1. Kết quả của phép tính 163×3 là:

- A. 489 B. 166 C. 389 D. 468

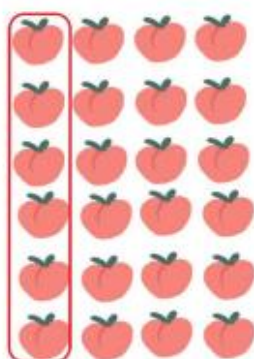
Câu 2. Buổi sáng cửa hàng bán được 74 kg gạo. Số gạo buổi chiều bán được bằng số gạo buổi sáng bán giảm đi 2 lần. Hỏi cả hai buổi cửa hàng đó bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

- A. 37 kg B. 100 kg C. 111 kg D. 120 kg

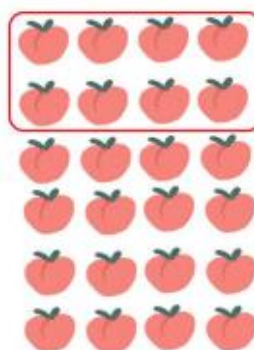
Câu 3. Trong các hình vẽ dưới đây, hình nào đã khoanh vào $\frac{1}{4}$ số quả hồng:



Hình 1



Hình 2



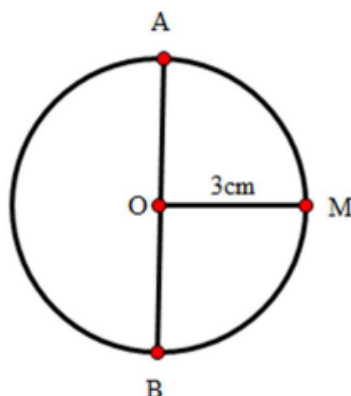
Hình 3



Hình 4.

- A. Hình 1 B. Hình 2 C. Hình 3 D. Hình 4

Câu 4. Biết $OM = 3$ cm, đường kính của hình tròn tâm O dài là:

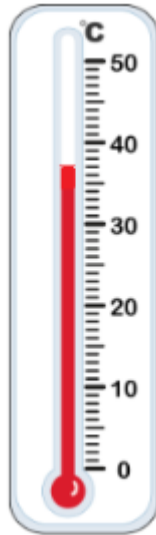


- A. 3 cm B. 6 cm C. 9 cm D. 8 cm

Câu 5. Số 16 được viết thành số La Mã là:

- A. VVI B. XIV C. XVI D. VXI

Câu 6. Quan sát hình bên và cho biết nhiệt kế đo được:



- A. 36°C B. 35°C C. 38°C D. 37°C

PHẦN 2. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính:

- a) $243 - 198$ b) 8×34 c) $879 : 3$ d) $765 : 9$

.....

Câu 2. Số?

- a) $\square + 136 = 407$ b) $628 : \square = 4$
 c) $482 - \square = 134$ d) $6 \times \square = 174$

Câu 3. Tính giá trị của biểu thức:

- a) $352 - 28 \times 4$ b) $(154 + 36) : 2$

.....

Câu 4. Trên cây có 70 quả táo, người ta đã hái $\frac{1}{5}$ số táo. Hỏi người đó đã hái bao nhiêu quả táo?

.....

Câu 5. Người ta đóng 576 cái bánh nướng vào các hộp, mỗi hộp 8 cái bánh. Sau đó xếp các hộp bánh vào thùng, mỗi thùng 6 hộp bánh. Hỏi người ta xếp được bao nhiêu thùng bánh?

.....

.....

.....

.....

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

I. TRẮC NGHIỆM

1. A	2. C	3. B	4. B	5. C	6. D
------	------	------	------	------	------

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính:

- a) $243 - 198$ b) 8×34 c) $879 : 3$ d) $765 : 9$

Phương pháp giải

- Đặt tính theo quy tắc đã học
- Nhân thừa số thứ hai với từng chữ số của thừa số thứ nhất lần lượt từ phải sang trái.
- Chia lần lượt từ trái sang phải.

Lời giải chi tiết

$$\begin{array}{r} 243 \\ - 198 \\ \hline 45 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 34 \\ \times 8 \\ \hline 272 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 879 \quad 3 \\ 6 \overline{) 291} \\ \underline{27} \\ 27 \\ \underline{03} \\ 3 \\ \underline{0} \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 765 \quad 9 \\ 72 \overline{) 85} \\ \underline{72} \\ 13 \\ \underline{108} \\ 27 \\ \underline{27} \\ 0 \end{array}$$

Câu 2. Số?

a) $\square + 136 = 407$

b) $628 : \square = 4$

c) $482 - \square = 134$

d) $6 \times \square = 174$

Phương pháp giải

- Muốn tìm số hạng chưa biết ta lấy tổng trừ đi số hạng kia
- Muốn tìm số chia ta lấy số bị chia chia cho thương
- Muốn tìm số trừ ta lấy số bị trừ trừ đi hiệu
- Muốn tìm thừa số chưa biết ta lấy tích chia cho thừa số đã biết.

Lời giải chi tiết

a) $\dots + 136 = 407$

$$407 - 136 = 271$$

Vậy số cần điền vào ô trống là 271.

b) $628 : \dots = 4$

$$628 : 4 = 157$$

Vậy số cần điền vào ô trống là 157

$$c) 482 - \dots = 134$$

$$482 - 134 = 348$$

Vậy số cần điền vào ô trống là 348

$$d) 6 \times \dots = 174$$

$$174 : 6 = 29$$

Vậy số cần điền vào ô trống là 29.

Câu 3. Tính giá trị của biểu thức:

$$a) 352 - 28 \times 4$$

$$b) (154 + 36) : 2$$

Phương pháp giải

- Với biểu thức có chứa phép tính cộng, trừ, nhân, chia ta thực hiện phép tính nhân, chia trước. Thực hiện phép tính cộng, trừ sau.

- Với biểu thức có chứa dấu ngoặc, ta thực hiện phép tính trong ngoặc trước.

Lời giải chi tiết

$$a) 352 - 28 \times 4 = 352 - 112 \\ = 240$$

$$b) (154 + 36) : 2 = 190 : 2 \\ = 95$$

Câu 4. Trên cây có 70 quả táo, người ta đã hái $\frac{1}{5}$ số táo. Hỏi người đó đã hái bao nhiêu quả táo?

Phương pháp giải

Số táo đã hái = Số táo trên cây : 5

Lời giải chi tiết

Người đó đã hái số táo là:

$$70 : 5 = 14 \text{ (quả)}$$

Đáp số: 14 quả táo

Câu 5. Người ta đóng 576 cái bánh nướng vào các hộp, mỗi hộp 8 cái bánh. Sau đó xếp các hộp bánh vào thùng, mỗi thùng 6 hộp bánh. Hỏi người ta xếp được bao nhiêu thùng bánh?

Phương pháp giải

- Tìm số hộp bánh xếp được = Số cái bánh có tất cả : 8

- Số thùng bánh xếp được = Số hộp bánh : 6

Lời giải chi tiết

Số hộp bánh xếp được là

$$576 : 8 = 72 \text{ (hộp)}$$

Người ta xếp được số thùng bánh là

$$72 : 6 = 12 \text{ (thùng)}$$

Đáp số: 12 thùng bánh

-----**HẾT**-----